TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST - HNGĐ, ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Lò Thị X, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Bản C, xã P, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

2. Anh Tòng Văn Tiệp, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Ttự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn ngày 18/02/2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số: 08/2020 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp cho chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Txác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng 02 năm, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và hiện nay đã ly thân, không ai quan tâm đến ai. Ngày 03/02/2023, chị Lò

Thị X và anh Tòng Văn Tcùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu công nhận thuận tình ly hôn.

Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tđã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/02/2023 giữa chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Txác định chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tthuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Quá trình kết hôn, chung sống chị Lò Thị X và ang Tòng Văn Tchưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Do chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tkhông yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về chia tài sản chung, công nợ. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm quyền lợi chính đáng của vợ chồng do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tthuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tkhông có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tkhông có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là chị Lò Thị X và anh Tòng Văn Tmỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị để anh Tòng Văn Tnộp toàn bộ lệ phí thay chị Lò Thị X. Xác nhận anh Tòng Văn Tđã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: AA/2021/0000973 ngày 03/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng